

VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.713,83
Biến động (%)	0,21%
Khối lượng (triệu CP)	840,32
Giá trị (tỷ đồng)	26.224,12
SLCP tăng giá	134
SLCP giảm giá	189
SLCP đứng giá	56

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	247,78
Biến động (%)	0,37%
Khối lượng (triệu CP)	100,10
Giá trị (tỷ đồng)	1.823,94
SLCP tăng giá	70
SLCP giảm giá	78
SLCP đứng giá	57

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

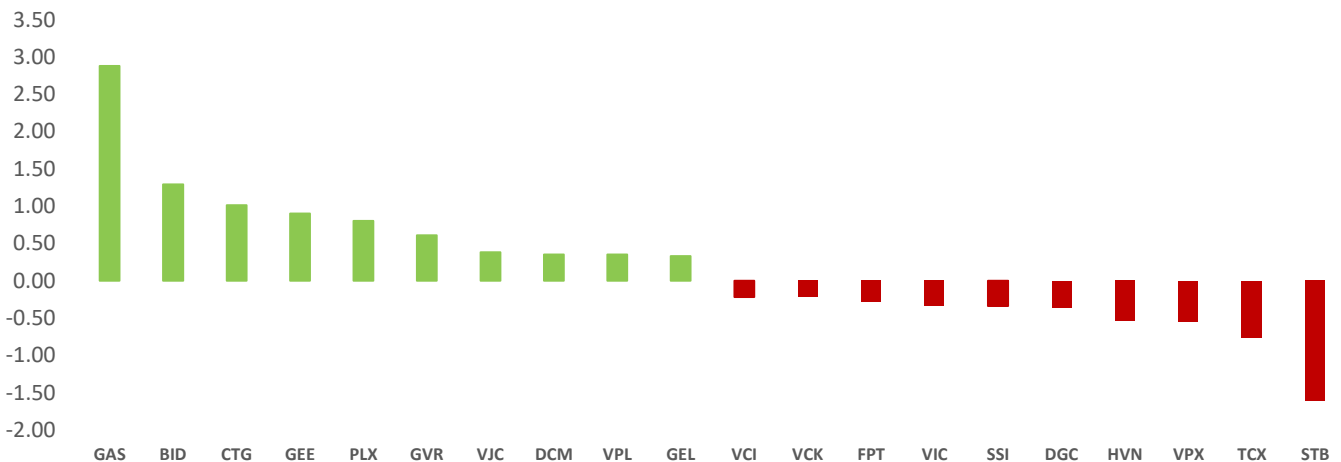
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Khởi động phiên giao dịch ngày 18/03, VN-Index bật tăng hơn 16 điểm nhờ lực kéo của các cổ phiếu lớn như BID, CTG, VJC, MWG... Dù vậy, áp lực bán vẫn thường trực trên bảng điện tử chi phối nhóm bán lẻ, thực phẩm với FRT, PNJ, DGW, DBC, VHC khiến chỉ số hạ dần độ cao. Tại thời điểm đóng cửa phiên sáng, VN-Index tăng 2,85 điểm. Bước sang phiên chiều, sức ép diễn ra tại DGC, STB, FPT, HVN đẩy VN-Index lùi xuống dưới tham chiếu. Nhịp điều chỉnh cũng hướng tới nhóm chứng khoán khi TCX, VPX, VCI, VCK, SSI, VIX, VND... đồng loạt giảm hơn 1,8%. Tuy nhiên, đà tăng cũng nhanh chóng nhập cuộc trở lại khi nhiều mã dầu khí, vận tải đảo chiều hồi phục như PVT, PVD tăng trần, PVP, NT2, POW, GMD, VSC, HAH tiếp đà sôi động với tỷ lệ tăng hơn 1,5%. Nhóm hóa chất, cao su cũng ghi nhận sự tích cực với DPM, DCM, BFC giữ vững sắc tím, tiếp theo là CSV, DPR, GVR đều tăng hơn 2,1%. Rổ VN30 phân hóa với 14 mã tăng, 11 mã giảm và 5 mã đứng giá, nổi bật là bộ đôi GAS và PLX đồng thuận tăng 6,1%. Kết phiên, chỉ số VN-Index tăng 0,21% lên 1.713,83 điểm, tăng 3,54 điểm so với phiên hôm qua. Chỉ số HNX-Index tăng 0,37% lên 247,78 điểm nhờ động lực chính của các mã PVS, KSF, LAS.

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị khoảng 26.224,12 tỷ đồng, tăng 2,89% về giá trị so với phiên hôm qua, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 4.641,51 tỷ đồng.

Tự doanh tiếp tục mua ròng với giá trị khoảng 714,63 tỷ đồng, trong đó tự doanh mua ròng mạnh nhất tại HPG (86,38 tỷ đồng). Lực mua ròng cũng hướng tới các mã khác như VIC, MWG, GEL, FPT, VPB... Ở chiều ngược lại, STB là mã được bán ròng chủ yếu (54,68 tỷ đồng).

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 18/03 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP
KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
24/04/2025	LHG	28.2	25.7	35.15	9.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	23.5	29.8	33.95	-21.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 500 đ/cp
30/06/2025	HVT	28	34.3	39.9	-18.4%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	12.1	12.55	15.4	-3.6%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	16.7	18.3	22	-8.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 200:27
25/08/2025	PHP	33.5	35.4	41.5	-5.4%	Chi tiết	
18/09/2025	QTP	13.2	12.3	15	7.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
03/11/2025	NTC	145.9	159.2	211.2	-8.4%	Chi tiết	
19/11/2025	GEG	16.35	14.45	17.3	13.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 636.73 đ/cp
20/11/2025	AST	71.9	73.4	92.7	-2.0%	Chi tiết	
25/11/2025	DBD	51.3	50.5	65	1.6%	Chi tiết	
28/11/2025	DPR	41.6	39.75	48.9	4.7%	Chi tiết	
19/12/2025	VCP	23.9	23.7	30.5	0.8%	Chi tiết	
31/12/2025	CSM	11.9	13	14.8	-8.5%	Chi tiết	
31/12/2025	SCS	53.2	51.4	68.8	3.5%	Chi tiết	
31/12/2025	TRC	72.2	77	90	-6.2%	Chi tiết	
06/02/2026	CTD	81.5	80.1	92.3	1.7%	Chi tiết	
12/02/2026	HPG	26.8	26.9	30.9	-0.4%	Chi tiết	
12/02/2026	VTP	90.9	102	123.6	-10.9%	Chi tiết	
24/02/2026	HDG	27.7	26.4	33.2	4.9%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 500 đ/cp
06/03/2026	PHR	62	62	72	0.0%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
16/01/2026	HSG	14.75	17	13.5	15.3%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Giá bán dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
13/03/2026	NKG	13.85	13.9	12	15	0.4%	Swing trade	Chi tiết
16/03/2026	KBC	31.4	31.15	28	33	-0.8%	Swing trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ngày chốt	Ghi chú
29/01/2026	PC1	24	27.5	22.4	25.6%	Swing trade	27/02/2026	Chốt lời tại giá 30.150 đ/cp
11/02/2026	VDS	18.2	20.2	17	-6.9%	Swing trade	06/03/2026	Cắt lỗ tại giá 16.950 đ/cp
13/02/2026	VSC	24.3	28	22	-10.1%	Swing trade	10/03/2026	Cắt lỗ tại giá 21.850 đ/cp

TIN TỨC

XUẤT KHẨU THỦY SẢN TÌM DƯ ĐỊA TĂNG TRƯỞNG TỪ CÁC THỊ TRƯỜNG MỚI

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam tiếp tục tăng trưởng nhưng đang chịu sức ép từ chi phí logistics và rào cản thương mại, buộc doanh nghiệp tìm dư địa từ các thị trường mới.

Chi phí logistics và rào cản thương mại gia tăng

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam bước vào năm 2026 với cả cơ hội và thách thức đan xen. Sau một năm đạt kết quả ấn tượng, ngành đang phải đối mặt với những biến động ngày càng phức tạp của thương mại toàn cầu, từ chi phí logistics gia tăng, rủi ro địa chính trị cho tới các rào cản thương mại ngày càng khắt khe tại các thị trường nhập khẩu.

Chia sẻ tại Hội nghị giao ban xúc tiến thương mại với hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài quý I/2026, bà Lê Hằng – Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho rằng trong bối cảnh thị trường thế giới nhiều bất định, việc cập nhật thông tin kịp thời từ các cơ quan quản lý và hệ thống Thương vụ trở thành yếu tố đặc biệt quan trọng đối với cộng đồng doanh nghiệp.

Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và bất định, việc có hệ thống thông tin sớm về thị trường, quy định kỹ thuật hay chính sách nhập khẩu từ các nước là yếu tố rất quan trọng đối với doanh nghiệp thủy sản – bà Lê Hằng nhấn mạnh.

Theo VASEP, năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng của ngành thủy sản khi kim ngạch xuất khẩu đạt 11,3 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay. Nếu tính thêm một số nhóm sản phẩm liên quan, con số có thể đạt khoảng 11,6 tỷ USD.

Bước sang năm 2026, xuất khẩu thủy sản vẫn duy trì đà tăng trưởng nhất định. Trong hai tháng đầu năm, kim ngạch đạt khoảng 1,7 tỷ USD, tăng khoảng 2% so với cùng kỳ năm trước. Theo bà Lê Hằng, mức tăng trưởng này ngoài yếu tố nhu cầu thị trường, còn chịu tác động của một số yếu tố mang tính kỹ thuật liên quan đến các mốc chính sách thương mại của một số thị trường lớn.

Bên cạnh tín hiệu tích cực về kim ngạch, ngành thủy sản cũng đang phải đối mặt với nhiều sức ép mới từ chuỗi cung ứng toàn cầu. Theo đại diện VASEP, xung đột địa chính trị tại một số khu vực cùng với sự điều chỉnh tuyến vận tải của các hãng tàu quốc tế đang khiến thời gian vận chuyển hàng hóa kéo dài và chi phí logistics tăng đáng kể.

Các hãng tàu đang phải điều chỉnh tuyến vận tải, khiến thời gian vận chuyển sang châu Âu và khu vực bờ Đông nước Mỹ có thể kéo dài thêm từ một đến hai tuần. Điều này làm tăng đáng kể chi phí logistics đối với doanh nghiệp thủy sản – bà Lê Hằng đưa thông tin.

Đối với ngành thủy sản, lĩnh vực phụ thuộc nhiều vào chuỗi lạnh và vận chuyển quốc tế, sự gia tăng chi phí logistics có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp xuất khẩu. Không chỉ chi phí vận tải, nhiều doanh nghiệp còn chịu sức ép từ các rào cản thương mại và các biện pháp phòng vệ thương mại tại một số thị trường lớn.

Theo bà Lê Hằng, một số sản phẩm chủ lực như tôm và cá tra tiếp tục đối mặt với các vụ kiện chống bán phá giá tại thị trường Hoa Kỳ. Mặc dù kết quả rà soát gần đây có những tín hiệu tích cực hơn so với trước, song mức thuế áp dụng đối với một số doanh nghiệp vẫn ở mức cao, gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu. Bên cạnh đó, các yêu cầu liên quan đến khai thác bền vững, bảo vệ môi trường và truy xuất nguồn gốc cũng ngày càng khắt khe tại nhiều thị trường nhập khẩu.

Đa dạng hóa thị trường để giảm rủi ro xuất khẩu

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu liên tục biến động, từ xung đột địa chính trị, biến động chi phí logistics cho tới các rào cản thương mại ngày càng phức tạp, đại diện Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho rằng đa dạng hóa thị trường xuất khẩu đang trở thành một yêu cầu mang tính chiến lược đối với ngành thủy sản.

Theo bà Lê Hằng, nhiều năm qua, xuất khẩu thủy sản Việt Nam vẫn tập trung lớn vào một số thị trường chủ lực như Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU), Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Đây là những thị trường có quy mô lớn và sức mua ổn định, song cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro khi chính sách thương mại thay đổi hoặc nhu cầu tiêu dùng biến động. Trong bối cảnh đó, việc mở rộng sang các thị trường mới không chỉ giúp phân tán rủi ro, mà còn tạo thêm dư địa tăng trưởng cho ngành.

Ngoài các thị trường truyền thống như Hoa Kỳ và EU, bà Lê Hằng đề xuất mở rộng các chương trình xúc tiến thương mại sang những thị trường tiềm năng như Brazil, khu vực Nam Mỹ hay Nam Á, nhằm giảm sự phụ thuộc vào một số thị trường lớn.

Theo bà, nhiều quốc gia tại khu vực Nam Mỹ, Trung Đông hay Nam Á đang có nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm thủy sản, đặc biệt là các dòng sản phẩm có giá cạnh tranh và nguồn cung ổn định. Đây được xem là những thị trường có tiềm năng để doanh nghiệp Việt Nam mở rộng hoạt động xuất khẩu trong thời gian tới.

Bên cạnh việc mở rộng thị trường, đại diện VASEP cũng nhấn mạnh vai trò của các chương trình xúc tiến thương mại chuyên ngành trong việc giúp doanh nghiệp tiếp cận khách hàng mới, cập nhật xu hướng tiêu dùng và xây dựng mạng lưới đối tác quốc tế.

Theo bà Lê Hằng, trong những năm qua, sự hỗ trợ của Bộ Công Thương, đặc biệt là Cục Xúc tiến thương mại và hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài, đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp thông tin thị trường, kết nối đối tác và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại tại nhiều quốc gia.

Trong bối cảnh nhiều biến động như hiện nay, việc cảnh báo sớm rủi ro, cung cấp thông tin thị trường và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đối tác quốc tế sẽ là yếu tố rất quan trọng giúp ngành thủy sản duy trì tăng trưởng xuất khẩu – bà Lê Hằng nhấn mạnh.

Đại diện VASEP cho rằng trong dài hạn, để duy trì vị thế trên thị trường quốc tế, ngành thủy sản không chỉ cần mở rộng thị trường mà còn phải nâng cao giá trị sản phẩm, đa dạng hóa chủng loại hàng hóa và tăng cường khả năng thích ứng với các tiêu chuẩn mới của thị trường nhập khẩu.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng với các cơ quan quản lý và hệ thống thương vụ ở nước ngoài được xem là yếu tố then chốt giúp ngành thủy sản Việt Nam tận dụng tốt hơn các cơ hội từ thị trường quốc tế, đồng thời ứng phó hiệu quả với những biến động của thương mại toàn cầu.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), năm 2025, kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đạt khoảng 11,3 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay. Nếu tính thêm một số nhóm sản phẩm liên quan, con số có thể đạt khoảng 11,6 tỷ USD.

Bước sang 2 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 1,7 tỷ USD, tăng khoảng 2% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy ngành vẫn duy trì được nhịp tăng trưởng trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều biến động.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (DGC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Chủ tịch, Phó Chủ tịch cùng loạt nhân sự cấp cao Hóa chất Đức Giang (DGC) bị khởi tố

CTCP Chứng khoán Vietcap (VCI, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Vietcap sắp chi hơn 200 tỷ đồng cổ tức và thưởng gần 300 triệu cổ phiếu

CTCP Đầu tư F88 (F88, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

F88 mở rộng “không gian tăng trưởng” bằng động thái bất ngờ

CTCP Tập đoàn NRC (NRC, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

NRC của ông Lê Thống Nhất tính rót thêm 500 tỷ vào Nhơn Hội New City?

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (HVN, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Vietnam Airlines thiệt hại gần 6 tỷ đồng do UAV, hàng ngàn hành khách bị ảnh hưởng

CTCP Điện lực GELEX (GEE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

GELEX Electric đặt mục tiêu doanh thu hơn 27.200 tỷ đồng, tiếp tục duy trì cổ tức cao

CTCP Container Việt Nam (VSC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

VSC hoàn tất thu tóm doanh nghiệp bất động sản tại Hải Phòng

CTCP Hàng tiêu dùng Masan (MCH, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Masan Consumer được nới room ngoại lên 100%

CTCP Thép Pomina (POM, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cổ phiếu giảm 48%, cổ đông lớn của Thép Pomina (POM) tiếp tục đăng ký bán 7,5 triệu cổ phiếu

CTCP Tập đoàn Hoa Sen (HSG, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Hoa Sen (HSG) sắp trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30%

CTCP Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An (PAP, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cảng Phước An (PAP) đã phát hành thành công 125 triệu cổ phiếu riêng lẻ

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (STB, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

SACOMBANK (STB) bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kiều Anh làm Người quản trị công ty và Công bố thông tin

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
LAF	HOSE	18/03/2026	19/03/2026	17/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
VNL	HOSE	18/03/2026	19/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
SDC	HNX	19/03/2026	20/03/2026	20/04/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
CMF	UPCOM	19/03/2026	20/03/2026	11/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5.000 đồng/CP	Chi tiết
STP	HNX	19/03/2026	20/03/2026	20/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
PPP	HNX	19/03/2026	20/03/2026	22/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
GEE	HOSE	19/03/2026	20/03/2026	8/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
HGM	HNX	19/03/2026	20/03/2026	9/04/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8.800 đồng/CP	Chi tiết
ADC	HNX	20/03/2026	23/03/2026	11/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
DP3	HNX	20/03/2026	23/03/2026	29/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4.000 đồng/CP	Chi tiết
VTC	HNX	20/03/2026	23/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
PDN	HOSE	20/03/2026	23/03/2026	6/04/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
HNF	UPCOM	23/03/2026	24/03/2026	7/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
CDG	UPCOM	24/03/2026	25/03/2026	2/04/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
GMH	HOSE	24/03/2026	25/03/2026	16/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
HJS	HNX	24/03/2026	25/03/2026	3/04/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
VFG	HOSE	25/03/2026	26/03/2026	16/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
VCI	HOSE	26/03/2026	27/03/2026	10/04/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 250 đồng/CP	Chi tiết
SD9	HNX	27/03/2026	30/03/2026	22/04/2026	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Chi tiết
SD9	HNX	27/03/2026	30/03/2026	22/04/2026	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 150 đồng/CP	Chi tiết

CCI	HOSE	27/03/2026	30/03/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu, tỷ lệ 03:01, giá 10.000/CP	Chi tiết
NDP	UPCOM	27/03/2026	30/03/2026	20/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
LBM	HOSE	31/03/2026	1/04/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu, tỷ lệ 04:01, giá 25.000/CP	Chi tiết
NAG	HNX	16/04/2026	17/04/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu, tỷ lệ 02:01, giá 10.000/CP	Chi tiết
CDC	HOSE	17/04/2026	20/04/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu, tỷ lệ 01:01, giá 10.000/CP	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính**

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.24) 37739058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.28) 62910607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Đà Nẵng**

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.
ĐT: 19006446
Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khối dịch vụ chứng khoán FPTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ: Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn